

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay chính thức quy định nhiệm vụ và tổ chức Cảng Bến thủy như sau :

Điều 2. — Cảng Bến thủy là một xí nghiệp quốc doanh trực thuộc Cục vận tải đường thủy và chịu sự lãnh đạo của Ủy ban Hành chính tỉnh Nghệ-an về chính trị để đảm bảo thực hiện kế hoạch của Cảng.

Điều 3. — Cảng Bến thủy có những nhiệm vụ chính như sau :

a) Xếp dỡ, bảo quản, giao nhận hàng hóa xuất nhập qua Cảng.

b) Dẫn dắt các tàu ra vào Cảng.

c) Quản lý tu bổ các công trình, các thiết bị phương tiện bốc dỡ, vận tải và các tài sản khác thuộc Cảng.

d) Quản lý tài chính theo chế độ Quốc doanh.

d) Quản lý cán bộ, công nhân viên làm việc ở Cảng theo nguyên tắc, thể thức hiện hành.

e) Cung cấp những thứ cần thiết cho tàu (nước ngọt, thực phẩm v.v...)

Điều 4. — Cảng Bến thủy có thể thay mặt Cục vận tải đường thủy để ký các văn bản hợp đồng với các cơ quan có hàng tùy theo sự ủy nhiệm của Cục.

Điều 5. — Cảng Bến thủy có một Giám đốc lãnh đạo điều khiển và một Phó Giám đốc giúp.

Điều 6. — Tổ chức bộ máy và nhiệm vụ các Ban giúp việc Giám đốc Cảng Bến thủy sẽ do ông Giám đốc Cục vận tải đường thủy quy định.

Điều 7. — Nghị định này thay thế cho quyết định tạm lập cơ quan quản lý Cảng Bến thủy số 41-QĐ ngày 13-10-1955.

Điều 8. — Ông Chánh văn phòng Bộ Giao thông và Bưu điện, ông Giám đốc Cục vận tải đường thủy, ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính Liên khu IV có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 9 tháng 9 năm 1957

K.T. Bộ trưởng Bộ-Giao thông và Bưu điện

Thứ trưởng
LÊ DUNG

BỘ NÔNG LÂM

THÔNG TƯ số 17-NI./GD ngày 15-8-1957
về chế độ học tập nghiệp vụ cho các
cán bộ tại chức.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Kính gửi: Các ông Giám đốc Vụ, Viện, Sở, Trường.

Chủ tịch Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh.

Giám đốc các Khu Nông lâm.

Trưởng ty Nông lâm, Nông nghiệp, Lâm nghiệp.

Việc bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ hiện nay là một vấn đề rất quan trọng để giúp cho cán bộ tiến kịp với yêu cầu công tác càng ngày càng cao, nhất là về mặt chỉ đạo kỹ thuật.

Ở Trung ương Bộ đã quy định một chế độ học tập cho cán bộ tại chức: mỗi tuần lễ, dành một buổi chiều để học tập nghiệp vụ. Chế độ này cũng cần được áp dụng cho cán bộ công tác ở các Khu, Ty cụ thể như sau:

Cán bộ công tác kỹ thuật trong các đơn vị, hàng tuần để dành một buổi 3 giờ trong giờ chính quyền để học tập về nghiệp vụ.

Đối với các đơn vị thường có cán bộ công tác lưu động không thể học đều hàng tuần được thì sẽ quy định thống nhất ngày tập trung hàng tuần, hàng tháng để học tập.

Thời gian tập trung học tập theo nguyên tắc sẽ là tổng số giờ không được học hàng tuần: 12 giờ (1 ngày rưỡi).

Để khỏi lưu lại lâu ngày quá ở đơn vị những cán bộ lưu động cần cải tiến lề lối làm việc: họp để kiểm điểm công tác sinh hoạt đoàn thể: (công đoàn, thanh niên...) để được nhanh gọn. Đối với cán bộ công tác ở các nông trường, trại thí nghiệm cần căn cứ vào hoàn cảnh công tác để áp dụng thông tư này một cách linh động cho khỏi ảnh hưởng đến sản xuất. Đối với công nhân sản xuất sẽ có chế độ riêng sẽ quy định sau.

Ngoài giờ quy định như trên, cần hết sức tranh thủ ngoài giờ làm việc để học tập. Đối với cán bộ hành chính thì sẽ do quy định chung của các cơ quan hành chính trong khu, tỉnh.

Bộ mong Ủy ban chỉ thị cho các Khu, Ty Nông lâm lễ lối tiến hành việc học tập và chấp hành

chế độ học tập nghiệp vụ này nhằm nâng cao trình độ của cán bộ, đẩy mạnh công tác chỉ đạo sản xuất.

Hà nội, ngày 15 tháng 8 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Nông lâm
NGHIÊM XUÂN YÊM

NGHỊ ĐỊNH số 11-NL/NĐ ngày 20-8-1957
thành lập hai Ty Lâm nghiệp Cao
bằng và Bắc cạn.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG LÂM

Chiếu nghị định số 2-NL/QT/NĐ ngày 9-2-1957 tổ chức các khu ty Nông lâm :

Theo yêu cầu công tác lâm nghiệp ở khu Tự trị Việt bắc,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1.— Nay thành lập hai Ty Lâm nghiệp Cao bằng và Bắc cạn.

Điều 2.— Ty Lâm nghiệp có nhiệm vụ giúp các Ủy ban Hành chính :

1) Hướng dẫn việc khai thác mọi lâm sản trong các loại rừng.

Cụ thể : có việc thi hành đúng kế hoạch điều chế, thể lệ khai thác, và thu tiền bán lâm sản.

2) Bảo vệ rừng, tu bổ rừng, nuôi rừng. Cụ thể : có việc hướng dẫn làm rẫy để bớt tác hại đến rừng, khoanh núi nuôi rừng, phòng và chống lửa rừng, dậm rừng.

3) Trồng rừng và quản lý các rừng đã trồng được nhằm có tác dụng bảo vệ kinh tế dân sinh về mọi mặt và tăng thêm tài nguyên về mộc liệu các loại, có lợi cho kinh tế quốc dân.

Điều 3.— Ty Nông lâm tại các tỉnh nói trên này gọi là Ty Nông nghiệp gồm có các ngành Trồng trọt, Chăn nuôi và Ngư nghiệp.

Điều 4.— Các Ông Chủ tịch Ủy ban Hành chính khu Tự trị Việt bắc, Giám đốc Vụ tổ chức cán bộ và Giám đốc Vụ Lâm nghiệp chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 20 tháng 8 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Nông lâm
NGHIÊM XUÂN YÊM